

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HSST
Ngày: 25-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha

Ông Đào Xuân Nhi

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga – Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông
Quản Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố
Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
27/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
42/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**; Tên gọi khác: không, sinh năm 1995 tại Hải Phòng; Hộ
khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Khu
phố 03, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn
hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông Bùi Văn D, sinh năm 1975 (còn sống) và bà Vũ Thị L, sinh năm 1977 (còn sống);
Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 12 năm 2021 đến nay và có mặt tại
phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D – SN: 1960; Trú tại: Khu phố P, phường
T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

Anh Nguyễn Hồng V – SN: 1963; Trú tại: Khu phố P, phường T, thành phố Đ,
tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/12/2021 Bùi Văn T đang ở phòng trọ của mình thuộc
khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước thì có đối tượng tên T1 (không rõ

lai lịch) đến chơi. Lúc này T1 lấy ra một gói ny lon bên ngoài có chữ màu đỏ “ Khánh An” bên trong gói chứa tinh thể màu trắng nói đó là ma túy và nhờ T cất giấu, khi nào có điều kiện thì đem đến bệnh viện dã chiến thành phố Đ thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước gửi cho L thì T đồng ý. Lúc này T1 hỏi T có gì để đựng ma túy thì T đưa cho T1 một hộp giấy màu đen bên ngoài ghi chữ “ Hạnh nhận rang cà phê” thì T1 nhận lấy bỏ gói ma túy vào cùng với bộ dụng cụ vào hộp giấy, bỏ hộp giấy vào túi có quai xách rồi đưa cho T cất giấu ở góc tường trong phòng của mình rồi T1 bỏ đi đâu không rõ. khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì có H là bạn của T điều khiển xe mô tô biển số: 93T4- 3150 đến phòng chơi. T hỏi mượn xe của H đi công việc thì H đồng ý. T lấy túi ny lon chứa hộp giấy cất giấu gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ lên xe điều khiển đến bệnh viện dã chiến thành phố Đ khi T mang túi ny lon chứa hộp giấy cất giấu ma túy đến gửi ở cổng khu cách ly thì bị lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra bắt tang tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 315 ngày 08/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: **Chất rắn màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 3,0098 gam Methamphetamine** là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon miệng kéo dính, kích thước (6,0 x 5,0)cm, bên trong không có gì; 01 bọc nylon có quai xách; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: Nỏ thủy tinh, nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn, ống hút màu vàng; 01 hộp giấy màu đen bên ngoài ghi chữ “ Hạnh nhận rang cà phê”; 01 điện thoại Samsung màu vàng đồng.

01 bì thư ký hiệu vụ số 315 ngày 03/12/2021 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai;

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư ký hiệu vụ số 315 ngày 03/12/2021 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong không có gì; 01 bọc nylon có quai xách; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: Nỏ thủy tinh, nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn, ống hút màu vàng; 01 hộp giấy màu đen đã cũ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung màu vàng đồng.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là Nguyễn Văn D, Nguyễn Hồng V, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 02/12/2021 đối tượng tên T1 đem ma túy đến phòng trọ của Bùi Văn T và nhờ T cất giấu khi nào có điều kiện thì đem ma túy đến gửi cho Lộc đang điều trị ở khu bệnh viện dã chiến thì T đồng ý. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày thì T đem ma túy đến khu bệnh viện dã chiến giao cho Lộc thì bị lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài bắt quả tang thu giữ 3,0098 gam ma túy loại Methamphetamine tại khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Tại bản kết luận giám định số 315 ngày 08/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: **Chất rắn màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 3,0098 gam Methamphetamine** là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của chính phủ; Đây là số ma túy do bị cáo T cất giấu. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm T, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị

cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn T pháp luật và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Đối với người đàn ông tên T1 đã nhờ Bùi Văn T gửi ma túy cho Lộc hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau theo quy định nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để giải quyết trong vụ án này.

Đối với người thanh niên tên Lộc mà T dự định gửi ma túy cho L hiện nay không có mặt địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để giải quyết trong vụ án này.

Đối với người thanh niên tên H là người cho T mượn xe nhưng chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để giải quyết trong vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô biển số; 93T4- 3150 mà T khai mượn của người thanh niên tên H nhưng chưa rõ nhân thân lai lịch và chưa làm việc được nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để giải quyết trong vụ án này.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 bì thư ký hiệu vụ số 315 ngày 03/12/2021 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong không có gì; 01 bọc nylon có quai xách; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: Nỏ thủy tinh, nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn, ống hút màu vàng; 01 hộp giấy màu đen đã cũ; Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu vàng đồng đã cũ không lên nguồn là tài sản bị cáo dùng để liên lạc đưa ma túy cho L nên cần tịch thu sung công quỹ.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T (tên gọi khác: *không*) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2021.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư ký hiệu vụ số 315 ngày 03/12/2021 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong không có gì; 01 bọc nylon có quai xách; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: Nỏ thủy tinh, nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn, ống hút màu vàng; 01 hộp giấy màu đen đã cũ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung màu vàng đồng đã cũ không lên nguồn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001982; Quyền số 0040; Ký hiệu D47/2017 ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- Sở Tư pháp Tỉnh Bình Phước
- Phòng PV 06- Công an tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thành phố Đồng Xoài;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài
- Nhà tạm giữ CA thành phố Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

Hoàng Hữu Bình

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Hữu Bình

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha,

Ông Đào Xuân Nhi

Căn cứ vào Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Vào lúc 09 giờ 40 phút ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận, nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và thống nhất biểu quyết: Đồng ý 3/3 từng vấn đề như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T (tên gọi khác: *không*) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2021.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư ký hiệu vụ số 315 ngày 03/12/2021 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong không có gì; 01 bọc nylon có quai xách; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: Nỏ thủy tinh, nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ tròn, ống hút màu vàng; 01 hộp giấy màu đen đã cũ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung màu vàng đồng đã cũ không lên nguồn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001982; Quyển số 0040; Ký hiệu D47/2017 ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày, các thành viên Hội đồng xét xử đã xem lại biên bản và thống nhất ký tên.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA